

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 19-4-2021

V/v ly hôn giữa chị C và anh Q

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Trúc Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Thành Tiết;

Bà Đinh Thị Tình.

Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Thành Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa:

Bà Đinh Thị Mộng Cầm - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 346/2020/ TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 25/QĐST - HNGĐ , ngày 05 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1971. Địa chỉ: ấp 3, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Ông Trương Văn Q, sinh 1972. Địa chỉ: ấp 3, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 11 năm 2020, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bà Huỳnh Thị C trình bày: Bà và ông Qchung sống với nhau vào năm 1989, có đăng ký kết hôn vào ngày 16/12/2002 tại UBND xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Quá trình chung sống, vợ chồng ông bà có một người con chung tên Trương Thị Ánh N, sinh năm 1989, hiện đã trưởng thành. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau, thường xuyên cự cãi, vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc. Nay bà xác định vợ chồng không thể

nào chung sống được nữa, bà không còn tình cảm gì với ông Q nên bà xin ly hôn với ông Trương Văn Q. Về tài sản chung: bà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: không có.

Đối với bị đơn ông Trương Văn Q: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông Q, nhưng ông Q cố tình vắng mặt nên Tòa án phải giao cho người thân theo quy định của pháp luật, ông Q không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, không nêu ý kiến của mình. Vì vậy Tòa án chỉ tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ đối với bà C và không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay ông Q vẫn vắng mặt, nên HĐXX quyết định xét xử vắng mặt ông Q. Bà C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là được ly hôn với ông Trương Văn Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng bị đơn không thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Căn cứ trên cơ sở các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Huỳnh Thị C. Xử cho bà C được ly hôn với ông Q.

Về con chung: do con chung của bà C và ông Q đã trưởng thành nên không xem xét.

Về tài sản chung: bà C không yêu cầu nên không xem xét

Về nợ chung: không có nên không xem xét

Về án phí: buộc bà C phải chịu án phí theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Bà Huỳnh Thị C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Trương Văn Q. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và thông báo về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và

hòa giải cho ông Q hợp lệ đến lần thứ hai nhưng ông Q vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng, Hội đồng xét xử nghĩ nên áp dụng Điều 227, khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Q.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà C và ông Q chung sống với nhau vào năm 1989, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh như vậy là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Bà C cho rằng bà và ông Q mâu thuẫn là do vợ bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau, thường xuyên cự cãi, vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc nên bà và ông Q đã không còn quan tâm, yêu thương, chăm sóc lẫn nhau, tình cảm vợ chồng đã không còn, không thể hàn gắn nên bà xin ly hôn với ông Trương Văn Q. Vấn đề này thấy rằng: Tuy mâu thuẫn vợ, chồng giữa bà C và ông Q là không lớn lắm nhưng hai người lại bất đồng quan điểm, thường hay cãi nhau, chung sống không hạnh phúc, vợ chồng không thể thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, không quan tâm lẫn nhau. Ông Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Q vẫn không có mặt và cũng không có ý kiến gửi cho Tòa án. Từ đó thấy rằng ông Q đã không còn quan tâm đến mối quan hệ vợ chồng giữa ông và bà C, mặc cho bà C muốn làm gì thì làm đủ để thấy giữa hai người không còn tình nghĩa vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa bà C xác định tình cảm vợ chồng không còn, vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà C xử cho bà C được ly hôn với ông Q là phù hợp.

[3] Về con chung: Do con chung của bà C và ông Q đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Bà C không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét

[5] Về nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bà Huỳnh Thị C phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của vị kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Huỳnh Thị C. Bà Huỳnh Thị C được ly hôn với ông Trương Văn Q

Về con chung: Do con chung của bà C và ông Q đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Bà C không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét

Về nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bà Huỳnh Thị C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004932 ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè. Bà C đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Bà C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- CC.THA-DS huyện Cầu Kè;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Trúc Linh